TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-4-2023
Về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Ngô Phước Hậu.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung V - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09/02/2023, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 209/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 11/4/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Hoàng D - sinh năm: 1983. (có mặt)

HKTT: 259, ấp TLA, xã TD, huyện LV, tỉnh ĐT

- *Bị đơn:* Phan Thị T - sinh năm: 1985. (vắng mặt)

HKTT: 259, ấp TLA, xã TD, huyện LV, tỉnh ĐT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà nguyên đơn Nguyễn Hoàng D trình bày:

Năm 2006, Nguyễn Hoàng D và Phan Thị T quen biết nhau và được gia đình 02 bên tổ chức đám cưới, vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 13/12/2013 tại UBND xã TD, huyện LV, tỉnh ĐT; Quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu

thuẩn, do vợ chồng bất đồng quan điểm tháng 8/2019, Phan Thị T bỏ nhà đi biệt tích đến nay, vợ chồng không thể hàn gắn được. Nay Nguyễn Hoàng D thấy không còn khả năng đoàn tụ, Nguyễn Hoàng D nhất quyết yêu cầu được ly hôn với Phan Thị T. Về con chung vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Tú Trinh, sinh ngày: 01/8/2007, Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày: 18/12/2009 và Nguyễn Hoàng Tuấn, sinh ngày: 04/12/2011, hiện tại 03 con đang do Nguyễn Hoàng D nuôi dưỡng, Nguyễn Hoàng D yêu cầu được tiếp tục nuôi 03 con và không yêu cầu Phan Thị T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung Nguyễn Hoàng D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung Nguyễn Hoàng D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn Phan Thị T không sinh sống tại địa phương từ tháng 8/2019 đến nay, anh Dân đã làm đầy đủ các thủ tục yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 10/2022/QĐDS-ST, ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung nhưng đến nay vẫn không biết chị Truyện ở đâu. Tòa án thực hiện đầy đủ, đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật là niêm yết công khai các thông báo thụ lý vụ án, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đến lần thứ hai nhưng Phan Thị T vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyễn Hoàng D có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa Nguyễn Hoàng D với Phan Thị T, đây là vụ án "Ly hôn". Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã TD, huyện LV, tỉnh ĐT cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án thực hiện đầy đủ, đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật là niêm yết công khai các thông báo thụ lý vụ án, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đến lần thứ hai nhưng Phan Thị T vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Phan Thị T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa Nguyễn Hoàng D và Phan Thị T có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống Nguyễn Hoàng D và Phan Thị T có phát sinh mâu thuẩn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường hay cải vả, tháng 8/2019, Phan Thị T bỏ nhà đi biệt tích đến nay, Nguyễn Hoàng D nhất quyết xin ly hôn.

Hiện nay Nguyễn Hoàng D đã làm đầy đủ các thủ tục Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 10/2022/QĐDS-ST, ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung nhưng đến nay vẫn không biết Phan Thị T ở đâu. Nay Nguyễn Hoàng D xin được ly hôn với Phan Thị T. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa Nguyễn Hoàng D và Phan Thị T không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Hoàng D yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Hoàng D là có căn cứ.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Tú Trinh, sinh ngày: 01/8/2007, Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày: 18/12/2009 và Nguyễn Hoàng Tuấn, sinh ngày: 04/12/2011, hiện tại 03 con đang do Nguyễn Hoàng D nuôi dưỡng, Nguyễn Hoàng D yêu cầu được tiếp tục nuôi 03 con và không yêu cầu Phan Thị T cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay Nguyễn Hoàng D đang trực tiếp nuôi 03 con, 03 người con có nguyên vọng sống với cha là Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Hoàng D đang trực tiếp nuôi 03 con tốt, có đủ điều kiện nuôi con nên cần chấp nhận yêu cầu của Nguyễn Hoàng D là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyễn Hoàng D không yêu cầu Phan Thị T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Nguyễn Hoàng D không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Nguyễn Hoàng D không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Hoàng D. Nguyễn Hoàng D được ly hôn với Phan Thị T.

2. Về con chung:

Nguyễn Hoàng D được tiếp tục nuôi 03 người con tên Nguyễn Thị Tú Trinh, sinh ngày: 01/8/2007; Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày: 18/12/2009 và Nguyễn Hoàng Tuấn, sinh ngày: 04/12/2011. Phan Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Nguyễn Hoàng D và các thành viên trong gia đình không được cản trở Phan Thị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung khi ly hôn.

3. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Nguyễn Hoàng D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0015675, ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Nguyễn Hoàng D đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/4/2023). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Tân Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Bích Huyền